

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát nhiệm vụ, gói thầu

1.1. Khái quát nhiệm vụ

- Tên Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025.
- Cơ quan chủ quản: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau.
- Đơn vị thực hiện: Chi cục Thủy lợi tỉnh Cà Mau.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.
- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Cà Mau (bao gồm 55 xã và 09 phường).
- Nội dung và khối lượng công việc: Theo Đề cương và dự toán kinh phí được phê duyệt tại Quyết định số 1309/QĐ-SNNMT ngày 21/5/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025 .
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.
- Tổng dự toán kinh phí: 2.340.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm bốn mươi triệu đồng). Nguồn kinh phí thực hiện là nguồn sự nghiệp kinh tế thực hiện Nhiệm vụ “Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025”.

1.2. Khái quát gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025.
- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Thực hiện Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025.
- Giá gói thầu theo dự toán được duyệt: 2.227.457.700 đồng.
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- Đơn vị tư vấn lập E-HSMT: Công ty TNHH xây dựng công trình Nam Cà Mau.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II, năm 2026.
- Thời gian hiệu lực của E-HSDT: 90 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: **30 ngày** kể từ ngày ký hợp đồng.

2. Mục tiêu nhiệm vụ: Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh trên cơ sở thông tin, số liệu được thực hiện một cách chính xác, đồng bộ, đúng thời gian, nhằm xác định được các chỉ tiêu kiểm kê tài nguyên nước phục vụ hiệu quả công tác quản lý tài nguyên nước, công tác lập, điều chỉnh, quy hoạch, kế hoạch khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước mặt ở địa phương, hướng tới việc đảm bảo an ninh nguồn nước và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

II. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH14;

Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4464/BTNMT-TNN ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, được phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg;

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 13/UBND-NNTN ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 003/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 1313/UBND-NNTN ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ: “Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-SNNMT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2026;

Căn cứ Công văn số 010330/UBND-NNXD ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-SNNMT ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc giao nhiệm vụ quản lý triển khai thực hiện nhiệm vụ Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 02/BC-TTĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tổ thẩm định các dự án, phương án, mô hình thuộc lĩnh vực tài nguyên nước (theo Quyết định số 919/QĐ-SNNMT ngày 31/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định và Hội đồng nghiệm thu các dự án, phương án, mô hình thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường) về việc thẩm định Đề cương - dự toán Nhiệm vụ Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-SNNMT ngày 21/5/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-TL ngày 21/5/2026 của Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TL ngày 21/5/2026 của Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Dự toán gói thầu và giá gói thầu các gói thầu thuộc Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Cà Mau, giai đoạn đến năm 2025;

III. Các nội dung khác: Theo Đề cương và dự toán kinh phí được phê duyệt kèm theo.